

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: *475*/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày *19* tháng *3* năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-VPCP ngày 11/9/2023 của Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành lĩnh vực văn phòng trong các cơ quan, tổ chức hành chính;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung, hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung, hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất về Đề án vị trí việc làm Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại văn bản số 52/HĐND ngày 07/3/2024 và của Lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội tại văn bản số 40/ĐĐBQH ngày 05/3/2024;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng:

1. Danh mục vị trí việc làm gồm: 29 vị trí, cụ thể:

- Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 04 vị trí.
- Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành: 16 vị trí.
- Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 06 vị trí.
- Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ: 03 vị trí.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Cơ cấu ngạch công chức đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý của Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh:

- Công chức giữ ngạch Chuyên viên chính hoặc tương đương là 05/14 người; chiếm 35,7% tổng số;
- Công chức giữ ngạch Chuyên viên hoặc tương đương là 09/14 người; chiếm 64,3% tổng số;
- Số lao động hợp đồng (theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ): 07 người.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy quyền cho Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của các Bộ chuyên ngành và tình hình thực tế, thực hiện phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm;

2. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng công chức theo danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực vị trí việc làm đã được phê duyệt theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC1, TKCT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Hiệp



PHỤ LỤC I
DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH
VÀ HĐND TỈNH LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số: HFS/QĐ-UBND ngày 19 / 3 /2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng)

STT	Vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Đơn vị thực hiện
I	Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý: 04 vị trí			
1	Chánh Văn phòng	VPĐDBQHHĐND-LĐQL-01	Chuyên viên chính trở lên	Lãnh đạo Văn phòng
2	Phó Chánh Văn phòng	VPĐDBQHHĐND-LĐQL-02	Chuyên viên chính trở lên	Lãnh đạo Văn phòng
3	Trưởng phòng	VPĐDBQHHĐND-LĐQL-03	Chuyên viên trở lên	Các phòng trực thuộc Văn phòng
4	Phó Trưởng phòng	VPĐDBQHHĐND-LĐQL-04	Chuyên viên trở lên	Các phòng trực thuộc Văn phòng
II	Vị trí việc làm chuyên ngành: 16 vị trí			
1	Chuyên viên chính theo dõi công tác đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội	VPĐDBQHHĐND-NVCN-01	Chuyên viên chính	Phòng công tác Quốc hội
2	Chuyên viên theo dõi công tác đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội	VPĐDBQHHĐND-NVCN-02	Chuyên viên	
3	Chuyên viên chính theo dõi công tác kinh tế - ngân sách (Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	VPĐDBQHHĐND-NVCN-03	Chuyên viên chính	Phòng Công tác HĐND
4	Chuyên viên theo dõi công tác kinh tế - ngân sách (Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	VPĐDBQHHĐND-NVCN-04	Chuyên viên	Phòng Công tác HĐND

STT	Vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Đơn vị thực hiện
5	Chuyên viên chính theo dõi công tác văn hóa - xã hội (Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, thể thao và du lịch, Lao động -Thương binh và xã hội, Thông tin và truyền thông, Nội vụ).	VPĐDBQHHĐND-NVCN -05	Chuyên viên chính	Phòng Công tác HĐND
6	Chuyên viên theo dõi công tác văn hóa - xã hội (Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, thể thao và du lịch, Lao động -Thương binh và xã hội, Thông tin và truyền thông, Nội vụ).	VPĐDBQHHĐND-NVCN -06	Chuyên viên	Phòng Công tác HĐND
7	Chuyên viên chính theo dõi công tác pháp chế (Tu pháp, Nội vụ)	VPĐDBQHHĐND-NVCN -07	Chuyên viên chính	Phòng Công tác HĐND
8	Chuyên viên theo dõi công tác pháp chế (Tu pháp, Nội vụ)	VPĐDBQHHĐND-NVCN -08	Chuyên viên	Phòng Công tác HĐND
9	Chuyên viên chính theo dõi công tác dân tộc	VPĐDBQHHĐND-NVCN -09	Chuyên viên chính	Phòng Công tác HĐND
10	Chuyên viên theo dõi công tác dân tộc	VPĐDBQHHĐND-NVCN -10	Chuyên viên	Phòng Công tác HĐND
11	Chuyên viên chính theo dõi công tác tiếp xúc cử tri	VPĐDBQHHĐND-NVCN -11	Chuyên viên chính	Phòng Dân nguyện và Thông tin
12	Chuyên viên theo dõi công tác tiếp xúc cử tri	VPĐDBQHHĐND-NVCN -12	Chuyên viên	Phòng Dân nguyện và Thông tin
13	Chuyên viên chính theo dõi công tác tiếp công dân, xử lý đơn	VPĐDBQHHĐND-NVCN -13	Chuyên viên chính	Phòng Dân nguyện và Thông tin
14	Chuyên viên theo dõi công tác tiếp công dân, xử lý đơn	VPĐDBQHHĐND-NVCN -14	Chuyên viên	Phòng Dân nguyện và Thông tin
15	Chuyên viên chính theo dõi công tác thông tin, tổng hợp.	VPĐDBQHHĐND-NVCN -15	Chuyên viên chính	Phòng Dân nguyện và Thông tin
16	Chuyên viên theo dõi công tác thông tin, tổng hợp.	VPĐDBQHHĐND-NVCN -16	Chuyên viên	Phòng Dân nguyện và Thông tin

STT	Vị trí việc làm	Mã vị trí việc làm	Ngạch công chức tương ứng	Đơn vị thực hiện
III	Vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên môn dùng chung: 06 vị trí			
1	Chuyên viên chính về hành chính - văn phòng	VPĐDBQHHĐND-CMDC-01	Chuyên viên chính	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
2	Chuyên viên về hành chính - văn phòng	VPĐDBQHHĐND-CMDC-02	Chuyên viên	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
3	Kế toán viên	VPĐDBQHHĐND-CMDC-03	Kế toán viên	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
4	Văn thư viên	VPĐDBQHHĐND-CMDC-04	Văn thư viên	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
5	Chuyên viên về lưu trữ	VPĐDBQHHĐND-CMDC-05	Chuyên viên	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
6	Chuyên viên thủ quỹ	VPĐDBQHHĐND-CMDC-06	Chuyên viên	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
IV	Vị trí việc làm hỗ trợ phục vụ: 03 vị trí			
1	Nhân viên phục vụ	VPĐDBQHHĐND-HTPV-01	Nhân viên (HĐLĐ)	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
2	Nhân viên bảo vệ	VPĐDBQHHĐND-HTPV-02	Nhân viên (HĐLĐ)	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị
3	Nhân viên lái xe	VPĐDBQHHĐND-HTPV-03	Nhân viên (HĐLĐ)	Phòng Hành chính, Tổ chức, quản trị